

NHỮNG GIẢI PHÁP CƠ BẢN ĐỂ XÂY DỰNG VÀ CHĂN HUNG NỀN VĂN HÓA DÂN TỘC TRONG CUỐN SÁCH CỦA TỔNG BÍ THƯ NGUYỄN PHÚ TRỌNG

TS NGUYỄN HUY PHÒNG

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

1. Tình cảm của Tổng Bí thư đối với lĩnh vực văn hóa, phát triển con người

Sau những cuốn sách tập hợp các bài viết của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng về các chủ đề: *Chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam; Công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh; Xây dựng và phát triển nền đối ngoại, ngoại giao Việt Nam toàn diện, hiện đại, mang đậm bản sắc “cây tre Việt Nam”...* mới đây nhất, Ban Tuyên giáo Trung ương chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia - Sự thật, Tạp chí Cộng sản, Thông tấn xã Việt Nam và các cơ quan liên quan tổ chức biên tập, xuất bản cuốn sách: *Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc* của Tổng Bí thư. Cuốn sách tuyển chọn 92 bài viết, bài phát biểu, bài nói, lược ghi, trả lời phỏng vấn, thư... của Tổng Bí thư về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam, trong đó bài viết sớm nhất là năm 1968. Nội dung cuốn sách gồm ba phần:

Phần thứ nhất: Văn hóa là hồn cốt của dân tộc, gồm 19 bài phát biểu, bài viết của Tổng Bí thư tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc triển khai Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương, Hội nghị công tác tư tưởng - văn hóa toàn quốc, Hội nghị Tuyên giáo toàn quốc... Với những lập luận đầy sức thuyết phục, những dẫn chứng phong phú và

sinh động, Tổng Bí thư đã lý giải cụ thể nội hàm của khái niệm xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; phân tích vai trò, vị trí đặc biệt quan trọng của văn hóa trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; mục tiêu, nhiệm vụ và định hướng giải pháp để phát huy đầy đủ, toàn diện giá trị văn hóa.

Phần thứ hai: Phát triển toàn diện, đồng bộ để văn hóa thật sự là sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước bền vững, tuyển chọn 73 bài phát biểu, bài viết, thư của Tổng Bí thư đối với các lĩnh vực văn hóa cũng như quá trình xây dựng, phát triển của các cơ quan văn hóa. Với thực tiễn phong phú và tư duy lý luận sắc bén, sự am hiểu sâu sắc về đặc trưng của từng loại hình văn hóa, đồng chí Tổng Bí thư đã có những chỉ đạo toàn diện đối với lĩnh vực văn học, nghệ thuật; giáo dục, đào tạo; khoa học, công nghệ; báo chí, xuất bản...

Phần thứ ba: Từ luận điểm văn hóa của Tổng Bí thư đến thực tiễn cuộc sống, tuyển chọn 32 bài viết, trả lời phỏng vấn của các cán bộ, đảng viên và nhân dân trong nghiên cứu, học tập và triển khai, cụ thể hóa các chủ trương, đường lối của Đảng, ý kiến chỉ đạo của Tổng Bí thư tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc, gắn với xây dựng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam.

Cuốn sách cũng tuyển chọn hơn 90 bức ảnh tư liệu quý, ghi lại những hình ảnh của Tổng Bí thư trong các hoạt động văn hóa; các chuyến đi thăm,

làm việc với các địa phương, các cơ quan, đơn vị trong ngành văn hóa; các buổi gặp gỡ văn nghệ sĩ, trí thức trên mọi miền Tổ quốc.

Đây là một công trình khoa học có tính chất hệ thống, tập hợp những tư tưởng, quan điểm chỉ đạo, những phát biểu, bài viết của Tổng Bí thư về bản chất và đặc trưng của văn hóa Việt Nam, về vai trò, sứ mệnh của văn hóa như nguồn lực nội sinh cho phát triển - sự gắn kết của văn hóa với kinh tế, chính trị, xã hội; về giữ gìn giá trị văn hóa truyền thống và cách mạng, về phát triển văn hóa trong thời kỳ mới; ý nghĩa trung tâm của con người là chủ thể sáng tạo, đội ngũ văn nghệ sĩ giữ vai trò quan trọng của phát triển văn hoá; gắn với xây dựng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam; qua đó góp phần quan trọng làm giàu thêm những vấn đề lý luận và thực tiễn về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

2. Về những giải pháp trọng tâm để xây dựng và chấn hưng nền văn hóa dân tộc

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nền văn hóa dân tộc đạt được nhiều thành tựu to lớn, góp phần quan trọng vào thắng lợi của cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội. Văn hóa được xác định là một “mặt trận” quan trọng, ở đó người nghệ sĩ - chiến sĩ dùng ngòi bút, trang giấy để đấu tranh, lên án, tố cáo tội ác của thực dân, phát xít; cổ vũ, động viên tinh thần Nhân dân, ngợi ca chính nghĩa.

Khẳng định vai trò, sứ mệnh của văn hóa, Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nhấn mạnh: “Văn hóa phải soi đường cho quốc dân đi”¹. Phát biểu tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc năm 2021, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tiếp tục khẳng định: “Văn hóa là *hồn cốt* của Dân tộc, nói lên *bản sắc* của Dân tộc. *Văn hóa còn thì Dân tộc còn*”². Đồng thời, Tổng Bí thư nhấn mạnh: “Những thành tựu trên lĩnh vực xây dựng và phát triển văn hóa Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng, đặc biệt là trong 35 năm đổi mới gần đây, chúng ta có quyền tự hào về những đóng góp to lớn của nền văn hóa vào sự nghiệp cứu quốc và kiến quốc”³.

Không chỉ đóng góp vào công cuộc kháng chiến, kiến quốc, văn hóa còn có vai trò to lớn trong việc giáo dục, bồi dưỡng, hình thành nhân cách, lối sống

tốt đẹp cho con người. Phát triển trong bối cảnh hiện nay, văn hóa không chỉ đóng vai trò là nền tảng tinh thần, là mục tiêu, động lực của sự phát triển kinh tế - xã hội mà văn hóa đang trở thành nguồn lực, sức mạnh mềm quan trọng, đảm bảo quá trình phát triển nhanh và bền vững đất nước.

Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu, kết quả đạt được cả về phương diện lý luận và thực tiễn thì lĩnh vực văn hóa cũng đang phải đối diện với không ít khó khăn, thách thức do những tác động xấu của bối cảnh tình hình khách quan và chủ quan. Một trong những hạn chế trong lĩnh vực văn hóa, đó là vai trò, vị trí của văn hóa chưa được các cấp, các ngành nhận thức một cách đầy đủ, sâu sắc và toàn diện; văn hóa vẫn chưa được quan tâm, đầu tư tương xứng với kinh tế, chính trị, xã hội; vai trò của văn hóa trong xây dựng, phát triển con người Việt Nam toàn diện chưa được xác định đúng tầm, còn có chiều hướng nặng về chức năng giải trí; sự chênh lệch về mức sống, mức thụ hưởng văn hóa giữa các giai tầng, vùng miền còn chậm được khắc phục; đời sống văn hóa ở một số vùng, nhất là vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn nghèo nàn, lạc hậu; môi trường văn hóa bị “ô nhiễm” bởi các tệ nạn xã hội, tham nhũng, tiêu cực; nhiều di sản văn hóa quý báu của dân tộc có nguy cơ bị xuống cấp, mai một, thậm chí bị tiêu vong...

Đề phát huy giá trị, nguồn lực văn hóa và sức mạnh con người Việt Nam cũng như khắc phục những bất cập, hạn chế, Tổng Bí thư đã đưa ra nhiều giải pháp quan trọng để tiếp tục gìn giữ, phát triển và chấn hưng nền văn hóa dân tộc.

Thứ nhất, tiếp tục nâng cao nhận thức và năng lực lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước trên lĩnh vực văn hóa

Đây là một trong những giải pháp quan trọng được Đảng nhấn mạnh nhiều lần trong các nghị quyết chuyên đề về văn hóa cũng như trong Nghị quyết các kỳ Đại hội Đảng. Việc tiếp tục nâng cao nhận thức và năng lực lãnh đạo của Đảng được đánh giá là yếu tố then chốt, quyết định đến sự vận động, phát triển của nền văn hóa dân tộc.

Nhấn mạnh vào vai trò của các chủ thể trong xây dựng, phát triển nền văn hóa dân tộc, Nghị quyết Trung ương năm khóa VIII (1998) và Nghị quyết

Trung ương chín khóa XI (2014) khẳng định: “Xây dựng và phát triển văn hóa là sự nghiệp của toàn dân do Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân là chủ thể sáng tạo, đội ngũ trí thức giữ vai trò quan trọng”⁴. Như vậy, xây dựng, phát triển nền văn hóa dân tộc là sự nghiệp, trách nhiệm của toàn dân, trong đó Đảng giữ vai trò lãnh đạo bằng việc đề ra chủ trương, đường lối, cương lĩnh, định hướng con đường, mục tiêu phát triển của nền văn hóa. Đồng thời, thông qua công tác cán bộ, Đảng giới thiệu, bổ trí những cán bộ có năng lực, phẩm chất, am hiểu thực tiễn để phụ trách công tác văn hóa.

Đổi mới, nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng trên lĩnh vực văn hóa là một yêu cầu mang tính tất yếu khách quan nhằm đáp ứng những đòi hỏi từ thực tiễn.

Một trong những thuộc tính của văn hóa là khả năng sáng tạo, luôn luôn vận động, luôn xuất hiện những tình huống mới, phức tạp nảy sinh. Sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của Đảng nhằm đảm bảo cho văn hóa phát triển đúng định hướng. Đồng thời, để làm tốt vai trò, sứ mệnh lãnh đạo toàn diện, Đảng phải không ngừng đổi mới tư duy lý luận, tổng kết thực tiễn, đảm bảo đường lối lãnh đạo phù hợp với yêu cầu mới đặt ra, đồng thời đảm bảo tầm nhìn, định hướng mang tầm chiến lược.

Nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng nhằm đảm bảo tính thống nhất trong nhận thức, hành động của các cấp ủy đảng, cán bộ, đảng viên từ trung ương đến cơ sở. Với tinh thần “tiền hô hậu ủng, nhất hô bá ứng, trên dưới đồng lòng, dọc ngang thông suốt” sẽ tạo sức mạnh của tinh thần đại đoàn kết để chung sức, đồng lòng xây dựng, phát triển nền văn hóa của dân tộc.

Theo Tổng Bí thư, các cấp ủy đảng cần nhận thức đầy đủ, toàn diện, sâu sắc về vai trò, vị trí của văn hóa, phải đặt văn hóa ngang hàng với kinh tế, chính trị, xã hội; để văn hóa thực sự là “nền tảng tinh thần”, “động lực phát triển” và “soi đường cho quốc dân đi”.

Trên cơ sở chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước cần thể chế thành cơ chế, chính sách pháp luật, tạo điều kiện, môi trường thuận lợi nhất để văn hóa không ngừng phát triển. Theo Tổng Bí thư, cần phải sớm khắc phục tình trạng chậm thể chế hóa đường

lối, quan điểm, chủ trương của Đảng thành luật pháp và các chính sách cụ thể, khả thi về phát triển văn hóa, xây dựng con người. Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện bộ máy quản lý nhà nước về văn hóa; tăng cường nguồn lực đầu tư tương xứng cho văn hóa, bởi đầu tư cho văn hóa là đầu cho tương lai, cho sự phát triển lâu dài, bền vững, vì sự phát triển toàn diện của con người Việt Nam.

Thứ hai, xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ trực tiếp làm công tác văn hóa tương xứng với yêu cầu và nhiệm vụ phát triển văn hóa Việt Nam trong giai đoạn mới

Chủ tịch Hồ Chí Minh từng khẳng định: “Cán bộ là cái gốc của mọi công việc”⁵; “Muôn việc thành công hoặc thất bại, đều do cán bộ tốt hoặc kém”⁶. Điều đó cho thấy, công tác cán bộ có vai trò, vị trí đặc biệt quan trọng trong việc tổ chức, tập hợp, dẫn dắt quần chúng nhân dân cùng chung sức, đồng lòng xây dựng nền văn hóa dân tộc.

Đối với lĩnh vực văn hóa, những năm qua, đội ngũ cán bộ đã được bổ sung, tăng cường, từng bước trưởng thành và nâng cao về mặt chất lượng. Tuy nhiên so với yêu cầu tình hình thực tiễn, đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa, nhất là ở cấp cơ sở, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn mỏng, thiếu, chưa được đào tạo đúng về chuyên môn, nghiệp vụ, trong khi đó đời sống văn hóa ở các vùng miền này luôn tiềm ẩn những vấn đề mới, những tình huống phức tạp nảy sinh, đòi hỏi trình độ, bản lĩnh, kinh nghiệm, sự am hiểu thực tiễn của người làm công tác văn hóa.

Để khắc phục những bất cập về đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa, Tổng Bí thư cho rằng cần phải “sớm khắc phục tình trạng chắp vá, tùy tiện trong bố trí cán bộ làm công tác văn hóa, ở cả trung ương và địa phương”⁷; quan tâm, chú trọng đến công tác đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ trí thức văn nghệ sĩ làm công tác văn hóa, văn học, nghệ thuật. Đây là đội ngũ giữ vai trò quan trọng trong sáng tạo văn hóa, văn học, nghệ thuật. Họ vừa là những người vừa sáng tạo ra nhiều giá trị văn hóa mới, đồng thời cũng là người tập hợp, cổ vũ, động viên quần chúng nhân dân tin tưởng vào đường lối lãnh đạo của Đảng. Sức hấp dẫn từ những tác phẩm cụ thể, từ tinh thần nêu gương, từ nhân cách, lối

sống đẹp và những cống hiến, hy sinh thầm lặng của đội ngũ này có sức mạnh lớn để quy tụ, tập hợp sức mạnh của cộng đồng.

Đề huy động sự tham gia tích cực, chủ động của đội ngũ văn nghệ sĩ, trí thức cũng như phát huy tinh thần trách nhiệm, tâm huyết với nghề của đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa, Đảng, Nhà nước cần có những cơ chế, chính sách về đãi ngộ, tôn vinh, ghi nhận những đóng góp xuất sắc của họ cho sự nghiệp xây dựng và phát triển nền văn hóa dân tộc.

Nhấn mạnh vào vai trò, nhiệm vụ công tác xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm công tác văn hóa, Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII khẳng định: “Đào tạo và phát triển đội ngũ cán bộ lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, tham mưu trong lĩnh vực văn hóa, văn nghệ, nhất là cán bộ chủ chốt thực sự am hiểu về văn hóa, có phẩm chất, bản lĩnh, năng lực chuyên môn, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ. Rà soát toàn bộ hệ thống các trường đào tạo văn hóa, văn nghệ, đổi mới và hiện đại hóa quy trình, nội dung, phương thức đào tạo để trong 5 - 10 năm tới khắc phục về cơ bản sự thiếu hụt đội ngũ cán bộ làm công tác văn hoá”⁸.

Công tác cán bộ được đánh giá là nhiệm vụ then chốt của then chốt. Việc bố trí đầy đủ đội ngũ cán bộ làm công văn hóa sẽ là nhân tố quan trọng để định hướng, dẫn dắt, tập hợp nhân dân, huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị để chấn hưng và xây dựng thành công nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

Thứ ba, quan tâm hơn nữa đến việc bảo tồn, tôn tạo và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc, các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể của các vùng, miền, của đồng bào các dân tộc, kết hợp với tiếp thu tinh hoa văn hóa của thời đại. Phát triển “sức mạnh mềm” của văn hóa Việt Nam, góp phần nâng cao sức mạnh tổng hợp quốc gia trong thời gian tới.

Việt Nam có truyền thống lịch sử - văn hóa lâu đời với sự sinh sống, cộng cư của 54 dân tộc anh em. Trải qua hàng ngàn năm đấu tranh dựng nước và giữ nước, các thế hệ cha anh đã sáng tạo, vun đắp nên nền văn hóa độc đáo với những giá trị riêng biệt, kết tinh thành bản sắc dân tộc. Tuy nhiên, trải qua thời gian với những tác động xấu của hoàn cảnh chiến tranh, thiên tai, biến đổi khí

hậu, quá trình đô thị hóa... khiến nhiều giá trị, di sản văn hóa có nguy cơ mai một, thất truyền. Vì thế, Tổng Bí thư yêu cầu các cấp, các ngành cần có những cơ chế, chính sách, giải pháp đồng bộ để xử lý và đảm bảo hài hòa mối quan hệ giữa bảo tồn với phát huy, phát triển; giữa truyền thống, quá khứ với hiện tại; giữa bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống với không ngừng tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại.

Nhận thức rõ về vai trò của di sản văn hóa trong quá trình phát triển, các cấp các ngành đã có nhiều biện pháp để bảo tồn, gìn giữ và phát huy nguồn tài nguyên vô giá mà cha ông đã để lại.

Sau hơn 20 năm *Luật Di sản văn hóa* được ban hành và hơn 10 năm được sửa đổi, bổ sung, sự nghiệp bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa đã và đang được Đảng, Nhà nước ta hết sức quan tâm, ngày càng được sự ủng hộ của đông đảo Nhân dân ở khắp mọi miền đất nước. Nhờ đó, hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa ngày càng hiệu quả, với những thành tựu đáng ghi nhận: Đã xếp hạng trên 10.000 di tích cấp tỉnh, thành phố, 3.621 di tích quốc gia và 130 di tích quốc gia đặc biệt (trên tổng số 40.000 di tích đã được kiểm kê); khoảng 70.000 di sản văn hóa phi vật thể trên cả nước được kiểm kê, 534 di sản được đưa vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia. Các di sản của Việt Nam được UNESCO công nhận/ghi danh, bao gồm: 09 di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới; 15 di sản văn hóa phi vật thể (trong đó 13 di sản văn hóa phi vật thể trong danh sách di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại và 02 di sản văn hóa phi vật thể trong danh sách di sản văn hóa phi vật thể cần bảo vệ khẩn cấp); 09 di sản tư liệu (03 di sản tư liệu thế giới, 06 di sản tư liệu khu vực châu Á - Thái Bình Dương)...

Hệ thống bảo tàng đã phát triển từ một vài bảo tàng được xây dựng từ thời Pháp thuộc thành một hệ thống gồm 197 bảo tàng (127 bảo tàng công lập và 70 bảo tàng ngoài công lập) đang bảo quản, trưng bày và phát huy giá trị trên 4 triệu hiện vật - là di vật, cổ vật quý giá mang đặc trưng văn hóa của địa phương, vùng miền, quốc gia. Hiện nay, đã có 294 hiện vật, nhóm hiện vật được Thủ tướng Chính phủ công nhận là bảo vật quốc gia, trong đó 168 hiện

vật, nhóm hiện vật đang được lưu giữ, bảo quản, trưng bày và phát huy giá trị tại các bảo tàng⁹.

Theo Tổng Bí thư, đó là một tài sản vô cùng quý báu do tổ tiên, cha ông ta mấy nghìn năm để lại, không phải nơi nào cũng có được; chúng ta có trách nhiệm phải giữ gìn, trân trọng và phát huy. Nếu không là chúng ta có tội với lịch sử, là vong ân bội nghĩa với tổ tiên.

Thứ tư, chú trọng xây dựng văn hóa ứng xử lành mạnh trong xã hội, phát huy những giá trị tích cực về thuần phong, mỹ tục của gia đình và xã hội

Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh với những giá trị nhân văn, nhân bản được lan tỏa là một nhiệm vụ quan trọng của các cấp, các ngành và là trách nhiệm của mỗi người dân nhằm giáo dục, bồi dưỡng và hình thành nhân cách, lối sống tốt đẹp cho con người.

Trong bối cảnh internet, mạng xã hội và cuộc Cách mạng Công nghiệp 4.0 phát triển mạnh mẽ, cùng với đó là quá trình hội nhập quốc tế sâu rộng đã mang lại nhiều cơ hội, điều kiện thuận lợi nhưng cũng đặt ra những thách thức lớn. Đó là sự xâm nhập, lấn át của những xuất bản phẩm văn hóa độc hại, những luồng tư tưởng cực đoan, những thông tin, hình ảnh, video clip phản cảm, đi ngược lại lợi ích dân tộc, trái với thuần phong mỹ tục và đạo đức xã hội.

Để khắc phục tình trạng xuống cấp về đạo đức xã hội; đẩy lùi tệ nạn xã hội, gìn giữ những nét đẹp văn hóa truyền thống, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhấn mạnh cần phải “xây dựng các quy tắc ứng xử văn minh trong các cơ quan công quyền, trong cộng đồng, nhất là trong không gian mạng, trong giới văn nghệ sĩ...”; “Kiên quyết, kiên trì đấu tranh chống tham ô, tham nhũng, tiêu cực; chống sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “quét sạch chủ nghĩa cá nhân”, nguồn gốc của mọi sự tham nhũng, tiêu cực, hư hỏng ngay trong các ngành văn hóa, các cơ quan làm công tác văn hóa. Chú trọng thực hiện quy định nêu gương của cán bộ, đảng viên”¹⁰.

Thực hiện đồng bộ việc xây dựng môi trường văn hóa trong gia đình, nhà trường, ngoài xã hội, trong các cơ quan đoàn thể và trên không gian mạng với bộ quy tắc ứng xử văn hóa, văn minh sẽ tạo nền

tảng quan trọng để nhân lên những giá trị tốt đẹp. Phát huy tinh thần “lấy cái đẹp, dẹp cái xấu”, xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội; văn hóa công sở và đạo đức công vụ trong các cơ quan công quyền để văn hóa thấm sâu vào mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, tạo nền tảng tinh thần, động lực và sức mạnh nội sinh cho sự phát triển bền vững.

Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc là sự nghiệp lâu dài, là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và của mỗi người dân. Đây cũng là một trong những mục tiêu, nhiệm vụ quan trọng trên con đường đi lên chủ nghĩa xã hội.

Xây dựng và phát triển nền văn hóa dân tộc trong bối cảnh mới có nhiều điều kiện thuận lợi nhưng cũng đối diện với không ít khó khăn, thách thức. Việc thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ và giải pháp cơ bản, trọng tâm sẽ có ý nghĩa quan trọng để huy động sức mạnh của toàn dân để kiến tạo nền tảng tinh thần lành mạnh cho xã hội.

Những đề xuất của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng về những giải pháp cơ bản trong xây dựng, phát triển nền văn hóa dân tộc được đề cập trong cuốn sách mới xuất bản gần đây là những gợi ý quan trọng để các cấp, các ngành cụ thể và hiện thực hóa một cách linh hoạt, sáng tạo, phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh thực tiễn tại mỗi địa phương, từ đó tạo nguồn xung lực mới để chấn hưng và xây dựng thành công nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

1. Hồ Chí Minh: *Về công tác văn hóa, văn nghệ*, Nxb ST, H, 1971, tr. 72.

2, 3, 7, 10. Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng: *Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc*, Nxb CTQG - ST, H, 2024, tr. 29, 39, 48, 50 - 51.

4. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ chín, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI*, Văn phòng Trung ương Đảng, H, 2014, tr. 49.

5, 6. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t. 5, Nxb CTQG - ST, H, 2011, tr. 309, 280.

8. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t. 1, Nxb CTQG - ST, H, 2024, tr. 147.

9. Chính phủ: *Tờ trình Dự án Luật Di sản văn hóa (sửa đổi)*, Tờ trình số 119/TTr-CP ngày 29-3-2024, tr. 2.

